TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VT** **TỈNH BÌNH ĐỊNH** Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST Ngày: 27/4/2023 "V/v: Ly hôn"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VT, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Đào.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Cảnh

2. Ông Từ Vương Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đức Thắng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Bạch Nam Chu Lai – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023, về việc: *"Ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đinh Thị C, sinh năm: 1984, địa chỉ: Thôn K6, xã VK, huyện VT, tỉnh Bình Định – Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Yang H, sinh năm: 1987, địa chỉ: Thôn K6, xã VK, huyện VT, tỉnh Bình Định – Vắng mặt, có Đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21/11/2022, được bổ sung bằng lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Đinh Thị C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông H có đăng ký kết hôn vào ngày 28/6/2010 tại UBND xã VK, huyện VT, tỉnh Bình Định. Nhưng trước đó bà và ông H đã chung sống với nhau tại làng Hà Rơn (nay là khu phố Kon Kring), thị trấn VT từ năm 2004 đến 2007; Đến khoảng tháng 8 năm 2007, vợ chồng bà ra riêng, về sống tại thôn K6, xã VK.

Thời gian đầu, cuộc sống vợ chồng tuy có mâu thuẫn nhưng không đáng kể, chủ yếu là do ông H uống quá nhiều rượu, nhiều lúc trễ nãi công chuyện, bà góp ý nhưng ông H không nghe, dẫn đến vợ chồng thường hay kình cãi. Năm 2019, do nghiện rượu nên ông H bị bệnh, liên quan đến vấn đề tâm thần, bà dẫn

chồng điều trị trực tiếp tại Bệnh viện tâm thần Bình Định được hơn 01 tháng. Sau khi điều trị, bệnh có thuyên giảm, nhưng khi trở về nhà, ông H lại tiếp tục uống rượu. Do đó, sức khỏe ông H ngày càng giảm sút, thường hay bị ảo giác, chân tay run rẩy. Bà cố khuyên nhưng ông H vẫn không nghe, bà cũng lấy thuốc tiếp tục cho ông H uống nhưng vì ông H quá nghiện rượu nên thuốc không có tác dụng.

Năm 2021, mâu thuẫn đỉnh điểm, ông H uống rượu vào là lại vô cớ chửi, đánh bà, thậm chí dùng dao, rựa rượt đánh. Tình trạng đó cứ thế diễn ra nhiều lần, không ai khuyên giải được ông H, bà cũng không đủ sức để tiếp tục chịu đựng.

Đến khoảng tháng 06/2022, Tổ hòa giải thôn K6 giải quyết nhưng không thành, bà chán nản nên tự bỏ về sống với cha đẻ tại khu phố Kon Kring, thị trấn VT từ đó cho đến nay.

Trong thời gian ly thân, ban đầu vợ chồng có liên lạc, gặp nhau, nhưng khi nói chuyện, vợ chồng vẫn không thể hòa hợp được. Hiện tại, bà nhận thấy mình không còn chút tình cảm gì với ông H nữa, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn chồng là ông Yang H.

Về con chung: Bà và ông H có 01 con chung, là cháu: Đinh Thị Minh C1 (sinh năm: 2004), hiện nay cháu C1 đang sống với bà. Nhưng cháu C1 đã trưởng thành, phát triển bình thường nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Yang H vắng mặt, nhưng tại Biên bản lấy lời khai đương sự ngày 01/3/2023 của Tòa án đối với ông H, ông H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông tự xác nhận ông có lỗi trong cuộc hôn nhân với bà C vì trước đây ông thường xuyên uống rượu sinh bệnh (liên quan đến vấn đề tâm thần), ông không làm chủ được bản thân, ông thường lớn tiếng chửi mắng, thậm chí có lần đánh vợ. Chính vợ cũng đã dẫn ông đi điều trị, đã khỏi bệnh, nhưng về nhà ông lại tiếp tục uống nhiều rượu, do đó mâu thuẫn vợ chồng tiếp diễn. Khi bà C yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, ông biết lỗi, xin Tòa án cho thời gian và hứa sẽ khắc phục; Trường hợp không thể níu kéo được nữa thì ông cũng chấp nhận Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Ông thống nhất với bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Ban đầu ông có nại ra một số vấn đề, cho rằng vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn trong việc quản lý, sử dụng, chi tiêu tài sản chung; Nhưng sau ông cũng thống nhất ông và bà C tự giải quyết, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Về ý kiến giải quyết vụ án, căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà C, cho bà C được ly hôn ông H.

Về con chung: Con chung của bà C và ông H là cháu Đinh Thị Minh C1 (sinh năm: 2004) đã trưởng thành, phát triển bình thường, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà C được miễn tiền án phí vì thuộc diện hộ nghèo năm 2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là quan hệ pháp luật về "Ly hôn" quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Bị đơn ông H cư trú tại huyện VT nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Bình Định theo quy định tại các Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tuân thủ đúng, đủ về thủ tục tố tụng, tạo điều kiện, đảm bảo quyền của đương sự tham gia tố tụng theo quy định. Các đương sự đều chấp hành nghiêm túc.

Tòa án đã tống đạt, triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, nhưng tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông H vắng mặt, có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn ông H.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị C và ông Yang H đăng ký kết hôn vào ngày 28/6/2010 tại UBND xã VK, huyện VT, tỉnh Bình Định – Đây là hôn nhân hợp pháp.

Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương, cho thấy: Sau khi kết hôn, cuộc sống chung ban đầu của bà C và ông H hạnh phúc, nhưng đến năm 2020, phát sinh việc ông H thường xuyên uống rượu say xỉn, chửi mắng, bạo lực đối với bà C; Các thông tin khác địa phương cung cấp đúng như lời trình bày của bà C.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Tòa án liên hệ, thông báo, triệu tập, hòa giải, tạo điều kiện về thời gian để các bên đương sự đoàn tụ với nhau, ông H tuy có mong muốn hàn gắn nhưng thực tế không thiện chí, không có giải pháp hữu hiệu, vợ chồng hiện vẫn đang sống ly thân. Bản thân ông H cũng có ý kiến chấp nhận ly hôn nếu không thể níu kéo. Tại phiên tòa, bà C kiên quyết yêu cầu ly hôn ông H. Như vậy, có cơ sở chứng minh hôn nhân của bà C và ông H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C.

[3]. Về con chung: Cháu Đinh Thị Minh C1 (sinh năm: 2004) hiện đã trưởng thành, phát triển bình thường, bà C và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Bà C và ông H không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5]. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 12, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bà C phải chịu 300.000 đồng sung quỹ Nhà nước, nhưng bà C được miễn nộp tiền án phí Tòa án do thuộc diện hộ nghèo năm 2023.

[6]. Với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28; Các Điều 35, 39, 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Các Điều 12, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đinh Thị C đối với bị đơn ông Yang H, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị C được ly hôn ông Yang H.

- Về con chung: Con chung của bà Đinh Thị C và ông Yang H là cháu Đinh Thị Minh C1 (sinh năm: 2004) hiện đã trưởng thành, phát triển bình thường, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

2. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đinh Thị C được miễn nộp tiền án phí Tòa án do thuộc diện hộ nghèo năm 2023.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Đinh Thị C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ông Yang H không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày ông H nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật

thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện VT;
- CCTHADS huyện VT;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn; (UBND xã VK, VT, Bình Định).
- P.KTNV và THA - TAND tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mai Đào